

Số: /SNN-TTBVTV  
V/v thực hiện công tác khai hoang  
phục hóa cải tạo đất trồng lúa, đất  
trồng trọt khác kém hiệu quả.

Bình Thuận, ngày tháng 3 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Điều 57 Luật Trồng trọt; Điều 9, Điều 166 Luật Đất đai; Điều 14 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý sử dụng đất lúa; các Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 và 02/2023/TT-BTC ngày 06/01/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 578/UBND-KT ngày 28/02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về bảo vệ, sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang mục đích phi nông nghiệp.

Triển khai thực hiện nội dung tại Gạch đầu dòng thứ 3, Mục 2, trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và PTNT về: Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc thực hiện xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch khai hoang phục hóa cải tạo đất trồng lúa, đất trồng trọt khác kém hiệu quả; tăng độ dày tầng canh tác; cải tạo đất nông nghiệp bạc màu, nghèo dinh dưỡng, địa hình không thuận lợi cho trồng trọt, đào ao tích nước tưới cây trồng trong mùa khô hạn theo đúng quy định của Luật Trồng trọt, Luật Đất đai và các quy định có liên quan; Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố như sau:

Hàng năm, kể từ năm 2023 thực hiện xây dựng Kế hoạch khai hoang phục hóa cải tạo đất trồng lúa; đất trồng trọt khác kém hiệu quả (gọi chung là Kế hoạch cải tạo đất Nông nghiệp), trong đó:

### **1. Đối với đất trồng lúa**

- Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa trong từng thời kỳ được cấp có thẩm quyền phê duyệt của địa phương, chất lượng đất chuyên trồng lúa nước trên địa bàn và điều kiện thực tế của địa phương, UBND cấp huyện lập phương án cải tạo nâng cao chất lượng đất chuyên trồng lúa nước hoặc đất trồng lúa nước còn lại cho cả thời kỳ và từng năm, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh phê duyệt.

- Căn cứ phương án cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa được duyệt và định mức kinh tế kỹ thuật, các đơn vị lập dự toán chi cải tạo nâng cao chất lượng đất trồng lúa (tăng độ dày tầng canh tác; tôn cao đất trồng lúa trũng, thấp; tăng độ bằng phẳng mặt ruộng; thau chua, rửa mặn đối với đất nhiễm phèn, mặn và các biện pháp cải tạo đất khác) trình cấp có thẩm quyền quyết định để làm cơ sở thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch khai hoang, phục hóa đất chưa sử dụng thành đất chuyên trồng lúa nước hoặc đất trồng lúa nước còn lại để làm cơ sở hỗ trợ theo mức chi quy định tại Khoản 4, Điều 7, Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa, gửi Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường để xem xét hướng dẫn thực hiện.

- Công khai kế hoạch khai hoang, phục hóa đất đai cho mục đích sản xuất lúa nước tại trụ sở các cơ quan chức năng và trên phương tiện thông tin đại chúng địa phương. Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích người dân tự đầu tư lao động, vật tư tiền vốn và áp dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào việc bảo vệ, cải tạo, làm tăng độ màu mỡ của đất lúa tại địa phương, nhất là trong điều kiện kinh phí của Nhà nước hỗ trợ cho sản xuất lúa có hạn.

## **2. Đối với đất trồng trọt khác kém hiệu quả**

Xây dựng Kế hoạch cải tạo đất trồng trọt khác kém hiệu quả, gồm các nội dung:

- Tăng độ dày tầng canh tác đối với các loại đất nông nghiệp có tầng canh tác mỏng. Theo Quyết định số 1155/QĐ-UBND ngày 28/5/2010 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả phân loại độ phì đất nông nghiệp địa bàn tỉnh Bình Thuận (gọi tắt là Quyết định 1155/QĐ-UBND), đất nông nghiệp xếp loại độ phì thấp đến rất thấp khi có độ dày tầng đất mặt từ 70 cm trở xuống.

- Cải tạo đất nông nghiệp bạc màu, nghèo dinh dưỡng. Theo Quyết định 1155/QĐ-UBND, các nhóm đất có độ phì thấp đến rất thấp gồm: Đất cát; Đất mặn, Đất phèn; Đất lầy; Đất xám và bạc màu; Đất đỏ vàng trên đá phiến sét, đá macma acid, đá cát.

- Địa hình không thuận lợi cho trồng trọt là địa hình có độ dốc từ 8<sup>0</sup> trở lên (Theo Quyết định 1155/QĐ-UBND).

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho người dân đào ao tích nước tưới cây trồng trong mùa khô hạn, nhất là tại các khu vực không có hệ thống thủy lợi. Theo Quyết định 1155/QĐ-UBND, đất nông nghiệp không có hệ thống tưới chủ động (tưới nhờ nước mưa) xếp loại độ phì thấp.

*(Đất nông nghiệp kém hiệu quả khi có từ một yếu tố giới hạn trở lên được nêu trên)*

- Công khai Kế hoạch cải tạo đất trồng trọt kém hiệu quả cho mục đích sản xuất nông nghiệp tại trụ sở các cơ quan chức năng và trên phương tiện thông tin đại chúng địa phương. Tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích người dân đầu tư lao động, vật tư tiền vốn và áp dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào việc bảo vệ, cải tạo, làm tăng độ màu mỡ của đất trồng trọt tại địa phương để toàn dân biết thực hiện.

Trên cơ sở Kế hoạch cải tạo đất Nông nghiệp của các địa phương gửi về, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ cùng các cơ quan chức năng tiếp tục phối hợp, hướng dẫn các địa phương giải quyết cho các trường hợp cụ thể khi người sử dụng đất có nhu cầu thực hiện.

Đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện xây dựng và báo cáo Kế hoạch cải tạo đất Nông nghiệp để Sở Nông nghiệp và PTNT tiếp tục phối hợp, hướng dẫn theo nhiệm vụ được UBND tỉnh giao./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (phối hợp);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (phối hợp);
- Lưu: VT, TTBVTV, Văn 15b.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Văn Tấn**